

KẾ HOẠCH
Tổ chức Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp
tỉnh Quảng Trị, nhiệm kỳ 2025 – 2030

Thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TU, ngày 04/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc lãnh đạo Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Hướng dẫn số 03/HD-MTTW-BTT, ngày 28/7/2025 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam về tổ chức Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã nhiệm kỳ 2025 - 2030, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh xây dựng Kế hoạch tổ chức Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, xã. Cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Đại hội MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh, nhiệm kỳ 2025 - 2030 được tiến hành sau đại hội Đảng và hoàn thành hợp nhất, sắp xếp các tổ chức chính trị xã hội, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ về trực thuộc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp. Đại hội là sự kiện có ý nghĩa chính trị - xã hội quan trọng của các tầng lớp Nhân dân; là diễn đàn dân chủ, nơi các tầng lớp Nhân dân bày tỏ ý chí, nguyện vọng, đóng góp vào sự nghiệp chung của quê hương, đất nước; tiếp tục khẳng định sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; động viên, cổ vũ nhân dân trong tỉnh, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, khát vọng cống hiến xây dựng và phát triển quê hương Quảng Trị giàu mạnh, văn minh.

- Thông qua tổ chức Đại hội, tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội sau hợp nhất, sát nhập phù hợp tiến trình vận hành chính quyền địa phương 2 cấp; tiếp tục hướng mạnh về cơ sở, địa bàn dân cư, gắn bó mật thiết và chủ động phục vụ Nhân dân; xây dựng MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thực sự là trung tâm của khối đại đoàn kết; hiệp thương dân chủ, phối hợp thống nhất hành động, đồng thời phát huy tính chủ động, sáng tạo của các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

- Đại hội đánh giá đúng, khách quan tình hình các tầng lớp Nhân dân và khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong tỉnh, kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam và Nghị quyết Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam các cấp, nhiệm kỳ 2024 - 2029 đến thời điểm hiện nay.

- Đại hội tiến hành hiệp thương cử Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới đảm bảo tính tiêu biểu, có chất lượng, thực sự là nòng cốt xây dựng, củng cố và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn tộc.

- Đại hội thể hiện tinh thần đoàn kết, dân chủ, trí tuệ và trách nhiệm của các thành viên MTTQ Việt Nam các cấp, cá nhân tiêu biểu và các tầng lớp Nhân dân; đảm bảo trang trọng, thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Điều lệ MTTQ Việt Nam.

II. NỘI DUNG, CÁCH THỨC TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

1. Nội dung Đại hội

Đại hội MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, xã thực hiện 04 nội dung sau:

- Đánh giá kết quả triển khai Nghị quyết của nhiệm kỳ 2024 - 2029 đến thời điểm hiện nay; xây dựng, thống nhất chương trình hành động giai đoạn 2025 - 2030.

- Thảo luận, đóng góp xây dựng văn kiện Đại hội MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp; thảo luận, góp ý Điều lệ MTTQ Việt Nam (sửa đổi bổ sung).

- Hiệp thương cử Ủy ban MTTQVN, các chức danh trong Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới.

- Hiệp thương cử Đoàn đại biểu dự Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp.

2. Chuẩn bị văn kiện Đại hội cấp tỉnh, xã

2.1. Báo cáo chính trị

- Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam là văn kiện trung tâm của Đại hội, thể hiện rõ vai trò chủ trì, tính đại diện, tập hợp và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc của MTTQ Việt Nam; kết quả thực hiện nghị quyết đại hội nhiệm kỳ qua; phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong nhiệm kỳ tới.

- Việc xây dựng báo cáo chính trị cần chuẩn bị kỹ lưỡng, bảo đảm tính khái quát, có trọng tâm, trọng điểm, bám sát định hướng của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2025 - 2030, sát tình hình thực tiễn của địa phương; đồng thời thể hiện sâu sắc tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp Nhân dân và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc các cấp.

- Các nội dung chi tiết báo cáo chính trị cấp xã căn cứ Đề cương chi tiết Báo cáo chính trị cấp tỉnh (*kèm theo Kế hoạch này*) để triển khai cụ thể hóa phù hợp đặc điểm, tình hình cụ thể của địa phương, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất trong Chương trình hành động từ Trung ương đến cơ sở.

- Dung lượng báo cáo chính trị cấp tỉnh không quá 25 trang, báo cáo tóm tắt không quá 10 trang; cấp xã không quá 20 trang, báo cáo tóm tắt không quá 8 trang A4; kiểu chữ Times New Roman, cỡ chữ từ 14 - 15 point.

2.2. Báo cáo kiểm điểm hoạt động của Ủy ban, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ qua (xây dựng thành báo cáo riêng)

- Đánh giá kết quả chỉ đạo, điều hành, triển khai Nghị quyết Đại hội; tình hình tổ chức của Ủy ban, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam trong nhiệm kỳ 2024-2029 đến nay; đánh giá về tình hình tổ chức bộ máy, công tác nhân sự trước và sau công tác sắp xếp, sáp nhập, tinh gọn tổ chức bộ máy.

- Đánh giá ưu điểm, hạn chế trong chỉ đạo, điều hành của Ủy ban, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ qua.

2.3. Tham luận, thảo luận tại Đại hội

- Đại biểu tham dự Đại hội tham luận về các nội dung trọng tâm, chương trình trọng điểm được đề cập trong dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội.

- Đóng góp văn kiện Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp: Cấp tỉnh tham gia văn kiện Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam; cấp xã tham gia văn kiện Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam tỉnh.

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh hướng dẫn, gợi ý những vấn đề trọng tâm trong báo cáo chính trị của Đại hội cấp mình để xin ý kiến các tổ chức thành viên, Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp dưới trực tiếp và đại biểu tham dự Đại hội.

Thực hiện đa dạng hóa các nội dung, cách thức trình bày tham luận, ứng dụng công nghệ thông tin, khuyến khích các tham luận có minh họa hình ảnh; thành phần tham luận có tính đại diện các lĩnh vực, các giai tầng xã hội, địa phương, đề xuất cách làm hay, sáng tạo, các giải pháp cụ thể, khả thi; mỗi tham luận trình bày trong khoảng từ 7 đến 10 phút.

2.4. Nghị quyết Đại hội

Dự thảo nghị quyết Đại hội: Nghị quyết Đại hội tập trung vào những nội dung lớn, quan trọng, rõ giải pháp thực hiện để đại biểu dân chủ thảo luận, đồng thuận cao; Đại hội biểu quyết thông qua Nghị quyết với các nội dung trọng tâm:

- Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2019 – 2024 đến thời điểm Đại hội.

- Phương hướng, mục tiêu tổng quát của nhiệm kỳ.

- Các chỉ tiêu phấn đấu quan trọng của nhiệm kỳ 2025 – 2030.

- Nhiệm vụ trọng tâm và các nhóm giải pháp trong Chương trình tổng nhất hành động của Mặt trận TQVN cấp tổ chức đại hội.

- Kết quả hiệp thương bầu Ủy ban MTTQ, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ.

- Các nội dung quan trọng của Chương trình nghị sự Đại hội đã hoàn thành.

3. Công tác tổ chức Đại hội

3.1. Cơ cấu, thành phần, số lượng đại biểu, thời gian Đại hội

3.1.1. Cơ cấu thành phần đại biểu dự Đại hội

- Đại biểu được lựa chọn, giới thiệu tham dự Đại hội MTTQ Việt Nam ở các cấp phải tiêu biểu về phẩm chất, năng lực, uy tín, đại diện cho các tầng lớp Nhân dân, dân tộc, tôn giáo, cá nhân tiêu biểu, nhân sỹ trí thức...đóng góp tâm huyết, trách nhiệm cho thành công của Đại hội.

- Cơ cấu thành phần đại biểu chính thức của Đại hội gồm:

+ Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam đương nhiệm (của cấp tổ chức Đại hội).

+ Đại biểu cấp tỉnh: Đại biểu được phân bổ cho MTTQ Việt Nam cấp dưới trực tiếp và đại diện một số tổ chức thành viên MTTQ cùng cấp. Cấp xã: Đại biểu được phân bổ cho các khu dân cư và đại diện một số các tổ chức thành viên cùng cấp.

+ Đại biểu chỉ định: Là các cá nhân tiêu biểu và nhân sự được giới thiệu đề hiệp thương cử tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Đại biểu khách mời của Đại hội: Tùy tình hình cụ thể của từng địa phương để quyết định số lượng khách mời cho phù hợp.

Khách mời của Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp xã có các thành phần sau: Đại diện Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; Tổ công tác chỉ đạo Đại hội xã của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; Ban Thường vụ Đảng ủy xã; một số đại diện lãnh đạo các cơ quan đơn vị cùng cấp; đại diện các Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng LLVT và AHLĐ (nếu có); các vị nguyên Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam xã nhiệm kỳ 2019 – 2024 (các xã cũ trước ngày 01/7/2025 và hiện nay); đại biểu là Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên đương nhiệm đang cư trú và công tác tại địa phương; đại biểu khác tùy tình hình thực tế của địa phương để phân bổ.

3.1.2. Số lượng đại biểu

Đại biểu tham dự Đại hội cấp tỉnh, cấp xã có cơ cấu, số lượng phù hợp với đơn vị hành chính mới sau sắp xếp, số lượng cụ thể do Ban Thường vụ cấp ủy cùng cấp xem xét quyết định, định hướng như sau:

- Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp tỉnh: Tối đa không quá 350 đại biểu.

- Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp xã:

+ Địa phương sáp nhập từ 02 - 05 đơn vị cấp xã: không quá 200 đại biểu

+ Địa phương sáp nhập trên 06 đơn vị cấp xã: không quá 250 đại biểu.

+ Đặc khu Cần Cỏ, không quá 100 đại biểu; xã Tân Thành không quá 200 đại biểu.

Căn cứ tình hình cụ thể của từng địa phương có thể tăng thêm số lượng đại biểu nhưng không vượt quá 15% số lượng đã quy định ở trên.

Trong trường hợp đặc biệt, đối với những địa phương sau khi sáp nhập có số lượng đơn vị hành chính và số lượng ủy viên ủy ban đương nhiệm quá lớn thì Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp báo cáo Ban Thường vụ cấp ủy cùng cấp xem xét, quyết định.

3.1.3. Thời gian tổ chức Đại hội

- Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp tỉnh: không quá 02 ngày, Phiên chính thức không quá 01 ngày; hoàn thành trước ngày 30/11/2025.

- Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp xã: không quá 1,5 ngày, phiên chính thức không quá ½ ngày; hoàn thành trước ngày 30/10/2025.

Yêu cầu các địa phương chuẩn bị kỹ lưỡng, chu đáo các nội dung đại hội đảm bảo hệ thống văn kiện đầy đủ, ngắn gọn, lấy ý kiến tham gia văn kiện đầy đủ thành phần, đảm bảo tính dân chủ, tập trung trí tuệ và thống nhất cao.

Chương trình nghị sự của đại hội đảm bảo đầy đủ nội dung theo yêu cầu, ngắn gọn, ưu tiên thời gian cho các phát biểu tham luận.

3.1.4. Cách thức tổ chức đại hội ở cấp xã

Theo quy định, sau Đại hội MTTQ Việt Nam cấp xã, sẽ diễn ra Đại hội của các tổ chức chính trị - xã hội; trong cùng thời điểm từ tháng 9 - 30/10 sẽ diễn ra ít nhất 5 Đại hội/xã (chưa tính Đại hội Công đoàn đối với xã có tổ chức công đoàn).

Để đại hội diễn ra trang trọng, ý nghĩa, đúng quy định, đồng thời đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, khuyến khích các xã tổ chức Đại hội MTTQ Việt nam và Đại hội các tổ chức chính trị - xã hội theo hướng: *Các Đại hội phiên chính thức có thời gian diễn ra sát liền nhau để thuận lợi trong sử dụng chung hội trường, khánh tiết, hoa tươi trang trí và hậu cần phục vụ chung.*

3.2. Hiệp thương đại biểu đi dự Đại hội cấp trên trực tiếp

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tổ chức Đại hội căn cứ vào số lượng, cơ cấu thành phần đại biểu được cấp trên phân bổ và tình hình, đặc điểm cụ thể của địa phương, lựa chọn, giới thiệu nhân sự (chính thức và dự khuyết) trình Đại hội hiệp thương cử đoàn đại biểu đi dự Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp theo quy định.

Nhân sự được dự Đại hội cấp trên phải được trên 50% tổng số đại biểu dự Đại hội tán thành. Số lượng đại biểu dự khuyết do Đại hội mỗi cấp xem xét quyết định.

3.3. Chương trình Đại hội

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tổ chức Đại hội căn cứ khung chương trình theo hướng dẫn để thực hiện phù hợp với tình hình, điều kiện cụ thể của từng địa phương, đảm bảo thực hiện đủ các nội dung, ngắn gọn (*Phụ lục 01 kèm theo*).

3.4. Định hướng số lượng và thành phần Đoàn Chủ tịch, Đoàn thư ký

- Đoàn Chủ tịch Đại hội cấp xã từ 07 - 09 người. Đoàn Chủ tịch Đại hội cấp tỉnh từ 15 - 17 người (do cấp uỷ cùng cấp quyết định).

- Đoàn thư ký Đại hội cấp tỉnh: 03 người; Đoàn thư ký Đại hội cấp xã: 02 người.

Đoàn Chủ tịch, Đoàn thư ký do Đại hội cấp tổ chức hiệp thương cử ra.

Đại hội MTTQ Việt Nam cấp xã mời đồng chí Bí thư hoặc Phó Bí thư Thường trực cấp uỷ tham gia Đoàn Chủ tịch; các thành phần khác gồm: Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã; trưởng các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp và cá nhân tiêu biểu, đại diện các dân tộc, tôn giáo (nếu có).

3.5. Nhiệm kỳ Đại hội

- Đại hội MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã: Thống nhất nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Về khóa của Ủy ban MTTQ các cấp: Xác định theo khóa của đại hội của đảng bộ cùng cấp (Ví dụ: Đại hội Đảng bộ xã A lần thứ I thì Đại hội của Ủy ban MTTQVN xã A là lần thứ I). Trong trường hợp đặc biệt, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tổ chức Đại hội báo cáo với cấp uỷ cùng cấp xem xét, quyết định.

3.6. Trang trí khánh tiết và tuyên truyền Đại hội (có hướng dẫn cụ thể sau)

3.7. Duyệt nội dung, văn kiện Đại hội và chuẩn y nhân sự nhiệm kỳ mới

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tổ chức đại hội chuẩn bị hồ sơ, văn kiện Đại hội trình Ban Thường vụ cấp uỷ cùng cấp xem xét, duyệt nội dung, công tác chuẩn bị đại hội. Hồ sơ văn kiện đại hội cấp tỉnh thực hiện theo hướng dẫn của Trung ương MTTQ Việt Nam.

*** Cấp xã:**

+ Sau khi Ban Thường vụ cấp uỷ cấp xã cùng cấp duyệt văn kiện, nhân sự đại hội, Ban Thường trực cấp Đại hội gửi hồ sơ lên Ban Thường trực MTTQ Việt Nam tỉnh cho ý kiến thẩm định chậm nhất 05 ngày trước ngày tổ chức Đại hội. Hồ sơ văn kiện Đại hội các xã có thể số hóa gửi qua địa chỉ Email do Ban Tổ chức – Kiểm tra Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh chỉ định thay cho văn bản giấy.

+ Đại hội cấp xã thống nhất: Ban Thường vụ Đảng uỷ xã trực tiếp chỉ đạo và phát biểu tại Đại hội; Đại diện Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh dự và tặng hoa chúc mừng (không phát biểu).

+ Để đảm bảo khoa học và tiết kiệm thời gian, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị – xã hội phối hợp chuẩn bị nội dung văn kiện Đại hội tổ chức mình trình Ban Thường vụ Đảng uỷ xã tổ chức hội nghị thẩm định và phê duyệt cùng thời điểm.

- Việc công nhận, chuẩn y các chức danh trong Ban Thường trực của nhiệm kỳ mới thực hiện theo hướng dẫn (*Phụ lục 02 kèm theo Kế hoạch*).

4. Công tác nhân sự Đại hội

4.1. Xây dựng Đề án nhân sự

- Quán triệt sâu sắc nội dung Chỉ thị số 48-CT/TW, ngày 24/6/2025 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Chỉ thị số 04-CT/TU, ngày 04/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc lãnh đạo Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp; các nghị quyết, kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, Điều lệ MTTQ Việt Nam, hướng dẫn của Ban Thường trực MTTQ Việt Nam cấp trên, của cấp uỷ cùng cấp và các văn bản có liên quan để làm cơ sở xây dựng Đề án nhân sự nhiệm kỳ mới.

- Công tác chuẩn bị nhân sự phải bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, thường xuyên của cấp uỷ đảng; xây dựng Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp nhiệm kỳ mới thực sự là trung tâm của khối Đại đoàn kết, có tư duy đổi mới; đảm bảo kế thừa và phát triển; tăng cường các địa bàn, lĩnh vực quan trọng; có cơ cấu, tỷ lệ người ngoài Đảng, người dân tộc, tôn giáo, trí thức, văn nghệ sỹ; các nhà khoa học, doanh nhân, đại diện doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế; cá nhân tiêu biểu trong nước và người Việt Nam định cư ở nước ngoài phù hợp, tăng cường các địa bàn, lĩnh vực quan trọng; chú trọng phát hiện, giới thiệu người có năng lực, uy tín, tâm huyết, trách nhiệm cao tham gia Ủy ban MTTQ các cấp, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động và hình ảnh, vị thế, sức mạnh đại đoàn kết của MTTQ Việt Nam các cấp trong tỉnh.

- Đề án nhân sự cần được thảo luận dân chủ, kỹ lưỡng, phát huy trí tuệ tập thể đi đôi với phát huy trách nhiệm của người đứng đầu, tạo sự đoàn kết, đồng thuận, thống nhất của Ủy ban MTTQ Việt Nam đương nhiệm đối với việc xây dựng Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới, đảm bảo có số lượng, cơ cấu hợp lý.

- Trên cơ sở đảm bảo tiêu chuẩn điều kiện, bố trí tỷ lệ người ngoài đảng phù hợp, đảm bảo tính đại diện, dân chủ của các giai tầng trong xã hội.

4.2. Tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng Ủy viên Ủy ban, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, xã; quy trình giới thiệu, hiệp thương cử Ủy ban MTTQ Việt Nam và các chức danh trong Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam cấp tỉnh, xã

Thực hiện theo hướng dẫn tại Phụ lục 03 đính kèm Kế hoạch này.

III. VỀ KIẾN TOÀN BAN CÔNG TÁC MẶT TRẬN

1. Đối với khu dân cư ổn định (không sáp nhập, chia tách)

Giữ nguyên như hiện nay gồm 09 - 11 người; cơ cấu gồm Trưởng ban, Phó ban và các thành viên là một số Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã cư trú ở khu dân cư; đại diện chi ủy; người đứng đầu của các chi hội đoàn thể (Người cao tuổi, Cựu chiến binh, Nông dân, Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Chữ Thập đỏ...); một số cá nhân tiêu biểu trong các tầng lớp nhân dân, trong các dân tộc, tôn giáo.

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã hướng dẫn Ban công tác Mặt trận rà soát, kiện toàn Ban công tác Mặt trận theo Điều 27, Chương IV, Điều lệ MTTQ Việt Nam. Trình tự cử bổ sung, thay thế thành viên Ban Công tác Mặt trận như sau:

- Ban Công tác Mặt trận tổ chức Hội nghị, thống nhất ý kiến về số lượng, cơ cấu bổ sung thay thế và báo cáo với Chi ủy về chủ trương kiện toàn (có phân công chức danh cụ thể: Trưởng ban, Phó ban và các thành viên). Đồng thời phân công Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban (nếu khuyết Trưởng ban) làm việc với người đứng đầu các tổ chức thành viên, cá nhân tiêu biểu để giới thiệu người tham gia Ban Công tác Mặt trận (nếu khuyết cả Trưởng ban và Phó Trưởng ban thì do đồng chí đại diện Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã được phân công phụ trách thực hiện).

- Trường hợp Ban Công tác Mặt trận đã đủ số lượng, đảm bảo tiêu chuẩn, cơ cấu, thành phần theo quy định tại Điều 27, Điều lệ MTTQ Việt Nam và được Hội nghị thống nhất ý kiến giữ nguyên nhân sự thì lập danh sách Ban Công tác Mặt trận đương nhiệm.

- Trưởng Ban Công tác Mặt trận lập danh sách người được giới thiệu tham gia Ban Công tác Mặt trận (*có xác nhận của cấp ủy*) kèm theo biên bản Hội nghị và đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã xem xét, quyết định phê chuẩn.

- Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã ban hành quyết định công nhận thành viên Ban Công tác Mặt trận thôn, bản khu phố trực thuộc.

- Ban Công tác Mặt trận thông báo việc công nhận thành viên Ban Công tác Mặt trận tại cuộc họp gần nhất.

2. Đối với khu dân cư có sáp nhập, chia tách

Thực hiện dưới sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã sau khi thống nhất với Ủy ban nhân dân cùng cấp quyết định thành lập Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư.

Việc thành lập mới Ban công tác Mặt trận được thực hiện sau khi hoàn thành công tác sắp xếp thôn, bản, tổ dân phố theo trình tự sau:

- Căn cứ các văn bản pháp lý có liên quan, Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã ban hành Nghị quyết giải thể Ban công tác Mặt trận thuộc diện sắp xếp sau khi thôn, bản, tổ dân phố mới được thành lập.

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã báo cáo xin chủ trương cấp ủy cùng cấp, làm việc với người đứng đầu các tổ chức thành viên cấp mình; cấp ủy chi bộ thôn, bản, tổ dân phố; cá nhân tiêu biểu để giới thiệu người tham gia vào Ban Công tác Mặt trận. Cơ cấu thành phần theo quy định của Điều lệ MTTQ Việt Nam và Thông tri số 08/TT-MTTW-BTT, ngày 28/7/2020 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam. Số lượng Ban Công tác Mặt trận gồm 09 - 11 người; trường hợp đặc biệt có thể để khuyết thành phần nhưng phải đảm bảo cơ cấu đại diện cấp ủy chi bộ và số lượng Ban công tác Mặt trận không ít hơn 04 người.

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã làm văn bản kèm theo danh sách người được giới thiệu tham gia Ban Công tác Mặt trận đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã xem xét quyết định.

- Căn cứ Nghị quyết của Hội nghị, Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã ban hành quyết định công nhận thành viên Ban Công tác Mặt trận.

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã công bố danh sách Ban công tác Mặt trận nhiệm kỳ 2025 - 2027 mới vào thời điểm thích hợp

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc chuẩn bị, tổ chức Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam các cấp.

- Xây dựng Kế hoạch tổ chức Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam tỉnh Quảng Trị, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Thành lập các Tiểu ban tổ chức Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam tỉnh, nhiệm kỳ 2025 - 2030; phân công các Ban, Văn phòng chuyên môn tham mưu các văn bản để cụ thể hoá một số nội dung trong Kế hoạch.

- Chuẩn bị, xây dựng hoàn thiện các nội dung: Văn kiện trình Đại hội, Báo cáo góp ý bổ sung, sửa đổi Điều lệ MTTQ Việt Nam (nếu có); Đề án nhân sự, Đề án đại biểu dự đại hội; các nội dung tham luận tại đại hội, diễn văn khai mạc, bế mạc, dự thảo nghị quyết của đại hội (xây dựng kế hoạch, lịch trình xin ý kiến cấp có thẩm quyền theo quy định).

- Phát động đợt thi đua cao điểm chào mừng Đại hội MTTQ Việt Nam tỉnh Quảng Trị nhiệm kỳ 2025 - 2030, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp tiến tới Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ 2025 - 2030.

2. Các tổ chức thành viên của MTTQ Việt Nam các cấp

- Tham gia góp ý kiến vào các văn kiện trình Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cùng cấp.

- Phối hợp giới thiệu nhân sự cá nhân tiêu biểu tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp; phối hợp triển khai công tác tuyên truyền, hưởng ứng các phong trào thi đua chào mừng Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam.

- Các tổ chức chính trị - xã hội căn cứ Chỉ thị số 04-CT/TU, ngày 04/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, văn bản hướng dẫn của Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội, cấp uỷ cùng cấp và Kế hoạch này, xây dựng Kế hoạch, triển khai thực hiện tổ chức đại hội cấp mình.

3. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các xã, phường, đặc khu

- Căn cứ Chỉ thị số 04-CT/TU, ngày 04/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, văn bản của cấp ủy cùng cấp và Kế hoạch này để xây dựng Kế hoạch tổ chức Đại hội MTTQ Việt Nam cấp mình, báo cáo cấp ủy cùng cấp để tổ chức thực hiện.

- Xây dựng dự thảo Báo cáo chính trị, Đề án nhân sự Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp mình; đề xuất kiến nghị các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ MTTQ Việt Nam (nếu có).

- Đối với đơn vị cấp xã được lựa chọn để tổ chức đại hội điểm, chủ động báo cáo với cấp ủy cùng cấp, phối hợp cùng Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tổ chức Đại hội điểm đúng tiến độ (xã đại hội điểm sẽ thông báo sau).

- Căn cứ văn bản của cấp ủy cùng cấp và Kế hoạch này, trực tiếp hướng dẫn việc tổ chức Hội nghị Ban Công tác Mặt trận đảm bảo chương trình, nội dung và tiến độ.

- Hưởng ứng và phát động phong trào thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp xã, tiến tới Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam tỉnh nhiệm kỳ 2025 - 2030 và Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam.

- Thường xuyên duy trì chế độ thông tin, báo cáo tiến độ, kết quả Đại hội MTTQ Việt Nam cấp mình về Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh (qua Ban Tổ chức - Kiểm tra) để tổng hợp báo cáo cấp trên theo quy định; hoàn thiện quy chế làm việc, triển khai chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội.

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đề nghị Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các xã, phường, đặc khu căn cứ Kế hoạch này khẩn trương triển khai thực hiện; trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh kịp thời phản ánh về Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh (qua Ban Tổ chức - Kiểm tra) để xem xét, giải quyết./.

**TM. BAN THƯỜNG TRỰC
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

Nơi nhận:

- Ban TT UBTW MTTQ Việt Nam (B.cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND (Phối hợp),
- Lãnh đạo UBND tỉnh (Phối hợp);
- Ban Tổ chức-cán bộ UBTWMTTQ Việt Nam;
- Ban Dân vận và Tuyên giáo; Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Đảng ủy MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban TT UB MTTQVN tỉnh;
- Các tổ chức thành viên;
- BTV Đảng ủy các xã, phường, đặc khu;
- BTT Ủy ban MTTQVN các xã, phường, đặc khu;
- Các Ban, Văn phòng cơ quan UBMT tỉnh;
- Lưu VT.

Đào Mạnh Hùng

PHỤ LỤC 01

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI MTTQ VIỆT NAM CẤP XÃ

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã căn cứ vào thời gian tổ chức Đại hội, các điều kiện đảm bảo về cơ sở vật chất và các nội dung khác liên quan để lựa chọn, sắp xếp chương trình Đại hội phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đảm bảo thực hiện đủ những nội dung sau:

1. Nghi lễ chào cờ.
2. Hiệp thương cử Đoàn Chủ tịch và Thư ký Đại hội.
3. Khai mạc Đại hội.
4. Báo cáo tổng hợp tình hình đại biểu dự Đại hội.
5. Trình bày tóm tắt dự thảo báo cáo chính trị, phương hướng nhiệm vụ, chương trình hành động của nhiệm kỳ mới (Trình bày bằng bản tóm tắt, thời gian không quá 20 phút).
6. Trình bày báo cáo kiểm điểm của Ban Thường trực, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã. Báo cáo tổng hợp góp ý Văn kiện Đại hội MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp, Báo cáo tổng hợp góp ý Điều lệ MTTQ Việt Nam (sửa đổi, bổ sung) gửi xin kiến trúc tiếp của Đại biểu bằng văn bản.
7. Tham luận của đại biểu dự Đại hội (3 - 5 tham luận)
8. Phát biểu của đại diện Cấp ủy cùng cấp.
9. Hiệp thương cử Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới.
10. Họp Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới (phiên thứ nhất) để hiệp thương cử các chức danh trong Ban Thường trực (Chủ tịch, Phó Chủ tịch).
11. Báo cáo kết quả phiên họp đầu tiên của Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới về việc hiệp thương cử nhân sự trong Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới.
12. Ra mắt Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới; Chủ tịch nhiệm kỳ mới phát biểu nhận nhiệm vụ.
13. Hiệp thương cử đoàn đại biểu đi dự Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp.
14. Chia tay các vị thôi không tham gia Ủy ban MTTQ nhiệm kỳ mới (tùy điều kiện thực tế để thực hiện).
15. Thông qua Nghị quyết Đại hội.
16. Phát biểu Bế mạc Đại hội
17. Nghi lễ chào cờ.

PHỤ LỤC 02
CÔNG NHẬN VÀ CHUẨN Y CÁC CHỨC DANH TRONG
BAN THƯỜNG TRỰC NHIỆM KỲ MỚI

- Trong thời hạn 10 ngày sau Đại hội, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới gửi hồ sơ về Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp đề nghị công nhận và chuẩn y kết quả Đại hội và các chức danh chủ chốt trong Ban Thường trực, hồ sơ gồm:

- + Nghị quyết Đại hội;
 - + Biên bản hội nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam lần thứ nhất.
 - + Tờ trình (công văn) đề nghị công nhận các chức danh trong Ban Thường trực và sơ yếu lý lịch (theo mẫu 2C-TC/TW) của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch.
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp chuẩn y các chức danh trong Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp dưới theo quy định của Điều lệ MTTQ Việt Nam.

PHỤ LỤC 03
HƯỚNG DẪN TIÊU CHUẨN, CƠ CẤU, SỐ LƯỢNG ỦY VIÊN ỦY BAN,
BAN THƯỜNG TRỰC ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM; QUY TRÌNH GIỚI THIỆU,
HIỆP THƯƠNG CỬ ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM VÀ CÁC CHỨC DANH
TRONG BAN THƯỜNG TRỰC

1. Tiêu chuẩn của Ủy viên Ủy ban

1.1. Tiêu chuẩn chung của Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam

- Có tinh thần yêu nước, trung thành với Tổ quốc, tán thành mục tiêu tương đồng là xây dựng nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, phồn vinh, hạnh phúc.
- Thực hiện tốt các chủ trương đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
- Tán thành Điều lệ MTTQ Việt Nam. Có khả năng tập hợp, đoàn kết nhân dân; tích cực tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, các chương trình công tác của MTTQ Việt Nam.
- Đảm bảo sức khỏe, có kiến thức và khả năng đóng góp ý kiến với cấp ủy Đảng, chính quyền trong việc lãnh đạo, quản lý; đóng góp ý kiến với MTTQ Việt Nam các cấp trong việc xây dựng, thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các hoạt động của MTTQ Việt Nam.
- Có uy tín, tiêu biểu, đại diện cho một giai cấp, tầng lớp xã hội, dân tộc, tôn giáo, một lĩnh vực, ngành nghề hoặc đại diện cho người Việt Nam ở nước ngoài (nếu có).

1.2. Tiêu chuẩn, điều kiện của cán bộ chuyên trách tham gia Ủy ban, Ban Thường trực nhiệm kỳ mới

- Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự tham gia Ban Thường trực nhiệm kỳ mới phải đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy Đảng theo phân cấp quản lý cán bộ, có số lượng, cơ cấu hợp lý, phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.
- Cán bộ chuyên trách tham gia Ủy ban, Ban Thường trực nhiệm kỳ mới đảm bảo tiêu chuẩn cán bộ theo quy định của Đảng và các quy định của Nhà nước về công tác cán bộ, phù hợp với tình hình, đặc điểm của địa phương và đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ công tác Mặt trận trong tình hình mới⁽¹⁾.
- Đối với nhân sự Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã thực hiện theo Chỉ thị số 48-CT/TW, ngày 24/6/2025 của Ban Bí thư và Chỉ thị số 04-CT/TU, ngày 04/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.
- Về độ tuổi nhân sự tham gia Ban Thường trực (Chủ tịch, Phó Chủ tịch) nhiệm kỳ mới: thực hiện theo cách tính tuổi của Đại hội đảng bộ cùng cấp (tại Phụ lục số 2, Chỉ thị số 45-CT/TW, ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị), đảm bảo quy định những đồng chí lần đầu tham gia Ban Thường trực, phải đủ tuổi công tác ít nhất phải trọn 01 nhiệm kỳ (60 tháng) tại thời điểm tổ chức đại hội. Những nhân sự được giới thiệu tái cử cấp ủy, tái cử MTTQ phải còn thời gian công tác ít nhất từ 36 tháng trở

¹ Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp;

lên tại thời điểm Đại hội MTTQ Việt Nam ở mỗi cấp và đảm bảo với thời gian quy định tại Chỉ thị số 04-CT/TU, ngày 04/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Đối với những đồng chí không đủ tuổi tái cử thì thực hiện chế độ, chính sách theo chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước hiện hành.

2. Cơ cấu, số lượng Ủy viên Ủy ban, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam

2.1. Cấp tỉnh

a) Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh

- Số lượng Ủy viên: Tối đa là 120 người; số lượng cụ thể do Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

- Cơ cấu thành phần Ủy ban MTTQ Việt Nam gồm:

+ Người đứng đầu của tổ chức thành viên (trong một số ít trường hợp đồng chí cấp trưởng không thể tham gia được thì có thể bố trí cấp phó);

+ Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã (bố trí số lượng Ủy viên là Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, phường, đặc khu không thấp hơn 50% số xã, phường, đặc khu của tỉnh).

+ Cá nhân tiêu biểu trong các tổ chức, các giai cấp, tầng lớp xã hội, dân tộc, tôn giáo, trí thức, văn nghệ sĩ; nhà khoa học trên các lĩnh vực; doanh nhân, đại diện doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương; người Việt Nam định cư ở nước ngoài (nếu có).

+ Một số cán bộ, công chức ở cơ quan chuyên trách cấp tỉnh.

b) Về Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam:

- Số lượng thành viên trong Ban Thường trực: 09 người. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh bố trí theo Chỉ thị, quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Trong giai đoạn thực hiện sắp xếp, giữ nguyên số lượng thành viên trong Ban Thường trực như hiện nay, sau 05 năm thực hiện theo quy định của cấp có thẩm quyền.

- Cơ cấu thành viên trong Ban Thường trực (gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch):

+ Chủ tịch;

+ Phó Chủ tịch Thường trực;

+ 01 Phó Chủ tịch đồng thời làm Chủ tịch Liên đoàn Lao động; 01 Phó Chủ tịch đồng thời làm Chủ tịch Hội Nông dân; 01 Phó Chủ tịch đồng thời làm Chủ tịch Hội Phụ nữ; 01 Phó Chủ tịch đồng thời làm Bí thư Đoàn Thanh niên; 01 Phó Chủ tịch đồng thời làm Chủ tịch Hội Cựu chiến binh.

+ Các Phó Chủ tịch chuyên trách, theo dõi, chỉ đạo theo lĩnh vực, địa bàn, công tác tập hợp các giai cấp, tầng lớp xã hội.

2.2. Cấp xã

a) Ủy ban MTTQ Việt Nam

- Số lượng Ủy viên: Từ 50 - 70 Ủy viên. Số lượng cụ thể do ban thường vụ cấp ủy cùng cấp xem xét, quyết định.

- Cơ cấu Ủy ban MTTQ Việt Nam gồm:
 - + Người đứng đầu của tổ chức thành viên (trong trường hợp đặc biệt đồng chí cấp trưởng không thể tham gia được thì có thể bổ trí cấp phó);
 - + Một số Trưởng ban Công tác Mặt trận (bổ trí không thấp hơn 30% số Trưởng ban Công tác Mặt trận khu dân cư hiện có của xã, phường, đặc khu);
 - + Cá nhân tiêu biểu dân tộc, tôn giáo; chuyên gia, nhà khoa học trên các lĩnh vực; người đứng đầu của các hội quần chúng (coi trọng cơ cấu các Tổ liên gia tự quản, người có uy tín trong đồng bào dân tộc, tôn giáo, doanh nghiệp, hộ gia đình sản xuất kinh doanh giỏi là cựu Chiến binh, cựu Công an Nhân dân, trí thức, văn nghệ sỹ, nông dân, phụ nữ, thanh niên tiêu biểu...)
 - + Một số cán bộ, công chức ở cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam (chuyên trách) cấp xã.

b) Về Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam:

- Số lượng thành viên trong Ban Thường trực: Từ 05 - 06 người.
- Cơ cấu thành viên trong Ban Thường trực (gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch):
 - + Chủ tịch;
 - + 01 Phó Chủ tịch đồng thời làm Bí thư Đoàn Thanh niên; 01 Phó Chủ tịch đồng thời làm Chủ tịch Hội Phụ nữ; 01 Phó Chủ tịch đồng thời làm Chủ tịch Hội Cựu chiến binh; 01 Phó Chủ tịch đồng thời làm Chủ tịch Hội Nông dân; 01 Phó Chủ tịch đồng thời làm Chủ tịch Công đoàn (nếu có). Trong đó, phân công 01 đồng chí đồng thời làm phó chủ tịch thường trực.

3. Quy trình giới thiệu nhân sự tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp

(1) Căn cứ cơ cấu, số lượng thành phần của Đề án nhân sự Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ 2025 - 2030, Ban Thường trực cấp tổ chức đại hội phân bổ số lượng, cơ cấu, thành phần ủy viên ủy ban để Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp dưới trực tiếp, các tổ chức thành viên, các cơ quan lựa chọn, giới thiệu nhân sự tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới.

(2) Trên cơ sở số lượng, cơ cấu, thành phần ủy viên ủy ban được phân bổ, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp dưới trực tiếp, các tổ chức thành viên, các cơ quan, tổ chức liên quan căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu giới thiệu nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, yêu cầu theo quy định (trong đó có thể giới thiệu nhân sự tái cử hoặc nhân sự mới). Việc giới thiệu phải bằng văn bản, có nhận xét về phẩm chất, năng lực, uy tín của nhân sự được đề cử.

Ban Thường trực cấp tổ chức Đại hội chủ trì, phối hợp với cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ tiến hành thẩm định hồ sơ, kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn và tổ chức hoàn thiện hồ sơ nhân sự theo quy định. Hồ sơ gồm:

- (i) Đơn xin tham gia làm thành viên MTTQ Việt Nam (đối với cá nhân);
- (ii) Văn bản giới thiệu của tổ chức:
 - + Văn bản giới thiệu của Tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (đối với người đại diện của tổ chức này).

+ Văn bản của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh (đối với các cá nhân tiêu biểu).

(iii). Nhận xét của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú đối với cá nhân dự kiến giới thiệu tham gia làm thành viên cá nhân của MTTQ Việt Nam.

(iv). Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú thường xuyên (theo mẫu 2C -BTCTW-98).

(3) Đối với các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch, cán bộ chuyên trách thuộc cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp: Thực hiện quy trình giới thiệu theo Quy định số 80-QĐ/TW của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử, các quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước và hướng dẫn của cấp ủy cùng cấp.

(4) Ban Thường trực cấp tổ chức Đại hội lập danh sách dự kiến nhân sự tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới, báo cáo xin ý kiến cấp ủy cùng cấp.

(5) Sau khi có ý kiến chính thức của cấp ủy cùng cấp, Ban Thường trực trình danh sách nhân sự dự kiến để Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp thảo luận, thống nhất thông qua và trình đại hội hiệp thương cử theo đúng quy trình hiệp thương dân chủ.

4. Quy trình hiệp thương cử các chức danh lãnh đạo của Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã tại Hội nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam lần thứ nhất của nhiệm kỳ 2025 - 2030

4.1. Cử Chủ tọa Hội nghị

- Chủ tịch (hoặc Phó Chủ tịch) khóa trước triệu tập hội nghị và được hội nghị thống nhất cử làm chủ tọa Hội nghị lần thứ nhất Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới. Chủ tọa Hội nghị cử Thư ký Hội nghị.

4.2. Các bước hiệp thương cử các chức danh

- Chủ tọa Hội nghị giới thiệu nhân sự dự kiến là Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

- Hội nghị trao đổi và hiệp thương cử Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

- Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới chủ trì Hội nghị và trình bày dự kiến danh sách Phó Chủ tịch khóa mới.

- Hội nghị trao đổi và hiệp thương cử Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

- Hội nghị trao đổi và hiệp thương cử các Ủy viên Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

- Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới công bố danh sách Ban Thường trực đã được hiệp thương cử ra.
